|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG THƯƠNG**Số: /TTr-BCT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**DỰ THẢO**

**V/v Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực liên quan đến**

**hoạt động mua bán điện và tình huống bảo đảm cung cấp điện**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật, Luật Điện lực năm 2024, Bộ Công Thương kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực liên quan đến hoạt động mua bán điện và tình huống bảo đảm cung cấp điện, cụ thể như sau:

1. **SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**
2. **Chủ trương, cơ sở pháp lý**

Ngày 30 tháng 11 năm 2024, Quốc hội đã thông qua Luật Điện lực số 61/2024/QH15, Luật Điện lực có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 02 năm 2025. Tại khoản 6 Điều 44 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 quy định về “*biện pháp bảo đảm, chất lượng điện năng, điều kiện giao kết hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt*”, khoản 7 Điều 48 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 về “*ghi chỉ số đo điện năng*”, khoản 5 Điều 53 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 về “*các tình huống cấp bách đe dọa nghiêm trọng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện*”.

Do đó, Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực liên quan đến hoạt động mua bán điện và tình huống bảo đảm cung cấp điện phải ban hành kịp thời với hiệu lực của Luật Điện lực (sửa đổi).

1. **Cơ sở thực tiễn**

Thực tiễn hiện nay đang đặt ra những thách thức cấp bách, đe dọa nghiêm trọng đến khả năng huy động các nhà máy điện nhằm đảm bảo cung cấp điện. Tuy nhiên, quá trình triển khai vẫn gặp phải một số vướng mắc, vì vậy cần có hướng dẫn cụ thể để thuận lợi cho việc thực hiện trong thời gian tới.

Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực liên quan đến hoạt động mua bán điện và tình huống bảo đảm cung cấp điện trên cơ sở kế thừa cơ bản nội dung tại Nghị định 137/2013/NĐ-CP, Nghị định 104/2022/NĐ-CP, quy định một số nội dung phát sinh trong thực tế vận hành, các tình huống cấp bách để bảo đảm cung cấp điện, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với quy định mới tại Luật Điện lực. Bên cạnh đó, một số nội dung quy định về điều kiện giao kết hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt, bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán điện cũng cần rà soát để hiệu chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật khác có liên quan (ví dụ về Luật Cư trú) và với ý kiến phát sinh trong thực tiễn thực hiện thời gian qua.

Bộ Công Thương đã tổ chức cuộc họp với các đơn vị tại trụ sở Bộ Công Thương ngày 18 tháng 12 năm 2024.

Do đó, để có cơ sở triển khai các nhiệm vụ của Quốc hội, Luật Điện lực, đồng thời phù hợp với thực tiễn, xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực liên quan đến hoạt động mua bán điện và tình huống bảo đảm cung cấp điện là cần thiết.

1. **MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**
2. **Mục đích**

Việc xây dựng và ban hành Nghị định giúp Chính phủ thực hiện nhiệm vụ quản lý để bảo đảm đồng thời nhiều mục tiêu, cụ thể:

a) Bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán điện;

b) Bảo đảm thực hiện và chất lượng điện năng trong hợp đồng mua bán điện;

c) Điều kiện giao kết hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt; ghi chỉ số đo điện năng;

d) Việc thực hiện mua, bán công suất phản kháng;

đ) Các tình huống cấp bách đe dọa nghiêm trọng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện.

1. **Quan điểm xây dựng Nghị định**

- Tuân thủ quy định Luật Điện lực, cụ thể như sau: Khoản 6 Điều 44 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 quy định “*Chính phủ quy định chi tiết về thực hiện biện pháp bảo đảm và chất lượng điện năng quy định tại khoản 4 Điều này, quy định điều kiện giao kết hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt*”, khoản 7 Điều 48 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 “*Chính phủ quy định chi tiết việc ghi chỉ số đo điện năng*”, khoản 5 Điều 53 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 về “*Chính phủ quy định các tình huống cấp bách đe dọa nghiêm trọng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện quy định tại khoản 3 Điều này*.”

- Kế thừa các nội dung còn phù hợp của Nghị định 137/2013/NĐ-CP, Nghị định 104/2022/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với quy định pháp luật liên quan hiện hành và thực tế thực hiện thời gian qua.

Triển khai nhiệm vụ Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao và thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng Nghị định quy định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực liên quan đến hoạt động mua bán điện và tình huống bảo đảm cung cấp điện.

1. **QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**
2. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày ... tháng ... năm ........, Bộ Công Thương đã trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ Đề nghị xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định ..............., bao gồm: (i) Tờ trình số ...../TTr-BCT ngày .... tháng .... năm ........ về Đề nghị xây dựng Nghị định quy định ....................; và (ii) Báo cáo số .........../BC-BCT ngày ..... tháng ..... năm ......... về Đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến Đề nghị xây dựng Nghị định .......................
3. Ngày ..... tháng .... năm 2024, Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định quy định ............ đã được thành lập theo Quyết định số ....../QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương, trong đó, Ban soạn thảo gồm ...... thành viên, do Thứ trưởng Bộ Công Thương Trương Thanh Hoài làm Trưởng ban; Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực là Phó Trưởng ban; và ..... thành viên là đại diện các đơn vị thuộc Bộ Công Thương, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam, Hội Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và một số đơn vị tham gia hoạt động điện lực.
4. Ngày .... tháng ..... năm 2024, Ban soạn thảo, Tổ biên tập đã họp lần thứ nhất, trong đó thảo luận Dự thảo 1 Nghị định quy định ......... và lấy ý kiến góp ý của các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập. Tính đến ngày ..... tháng ..... năm 2024, Ban soạn thảo, Tổ biên tập đã nhận được .... văn bản góp ý và đã rà soát, hoàn thiện Dự thảo 1 Nghị định quy định ......................
5. **BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**
6. **Bố cục của Dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định bao gồm 04 Chương, 10 Điều như sau:

* Chương I – Quy định chung bao gồm 02 điều (từ Điều 1 đến Điều 2);
* Chương II – Quy định chi tiết về biện pháp bảo đảm, chất lượng điện năng, điều kiện giao kết hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt, ghi chỉ số công tơ điện bao gồm 05 điều (từ Điều 3 đến Điều 7);
* Chương III – Quy định chi tiết về các tình huống cấp bách đe dọa nghiệm trọng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện gồm 02 điều (từ Điều 8 đến Điều 9);
* Chương IV- Hiệu lực thi hành: Gồm 01 điều (Điều 10).
1. **Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định**
2. **Quy định chung (Chương I)**

Chương này bao gồm các quy định về: Phạm vi điều chỉnh (Điều 1), Đối tượng áp dụng (Điều 2).

* Phạm vi điều chỉnh (Điều 1): Nghị định này quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực.
* Đối tượng áp dụng (Điều 2): Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động điện lực, sử dụng điện hoặc có hoạt động khác liên quan đến điện lực tại Việt Nam.
1. **Quy định chi tiết về biện pháp bảo đảm, chất lượng điện năng, điều kiện giao kết hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt, ghi chỉ số công tơ điện (Chương II)**

Chương này bao gồm (05 Điều) quy định về Bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán điện, Trách nhiệm bảo đảm chất lượng điện năng của bên mua điện, Việc thực hiện mua, bán công suất phản kháng, Điều kiện giao kết hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt, Ghi chỉ số đo điện năng, cụ thể như sau:

* Bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán điện (Điều 3): Quy định trách nhiệm của bên mua điện là khách hàng sử dụng điện có sản lượng điện tiêu thụ bình quân từ 1.000.000 kWh/tháng trở lên phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán điện trước khi hợp đồng mua bán điện có hiệu lực. Nội dung này về cơ bản kế thừa các nội dung còn phù hợp Điều 12 Nghị định 137/2013/NĐ-CP, bổ sung các nội dung sau: (i) trường hợp giá mua bán điện có nhiều thành phần thì chỉ bảo đảm thực hiện hợp đồng với phần thanh toán điện năng; (ii) miễn trừ trách nhiệm bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán điện cho các khách hàng khối hành chính, sự nghiệp có nguồn vốn ngân sách Nhà nước, bao gồm trụ sở làm việc của: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị lực lượng vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.
* Trách nhiệm bảo đảm chất lượng điện năng của bên mua điện (Điều 4):
Quy định các trách nhiệm bảo đảm chất lượng điện năng của bên mua điện.
* Việc thực hiện mua, bán công suất phản kháng (Điều 5): Quy định các nội dung hướng dẫn cho việc thực hiện mua, bán công suất phản kháng để bên mua điện bảo đảm chất lượng điện năng theo quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định được kế thừa các nội dung còn phù hợp điều 15 Nghị định 137 và Thông tư 15/2014/TT-BCT hướng dẫn mua bán công suất phản kháng hướng dẫn điều 15 Nghị định 137.
* Điều kiện giao kết hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt Điều 6): Quy định các nội dung về điều kiện giao kết hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt, cơ bản kế thừa Điều 11 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP và Điều 8 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP và bổ sung, sửa đổi các trường hợp bên mua điện gồm nhiều hộ sử dụng điện chung và người thuê nhà khi giao kết hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt.
* Ghi chỉ số đo điện năng (Điều 7): Quy định các nội dung về ghi chỉ số đo điện năng được kế thừa từ Điều 17 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP.
1. **Quy định chi tiết về các tình huống cấp bách đe dọa nghiệm trọng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện (Chương III)**

Chương này bao gồm quy định về: Các tình huống cấp bách đe dọa nghiêm trọng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện, Xử lý tình huống cấp bách đe dọa nghiêm trọng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện.

* Các tình huống cấp bách đe dọa nghiêm trọng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện (Điều 8).
* Xử lý tình huống cấp bách đe dọa nghiêm trọng đến khả năng bảo đảm cung cấp điện (Điều 9).
1. **Hiệu lực thi hành (Chương IV)**

Chương này bao gồm quy định về hiệu lực thi hành.

* Hiệu lực thi hành (Điều 10).

Trên đây là nội dung Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực liên quan đến hoạt động mua bán điện và tình huống bảo đảm cung cấp điện, Bộ Công Thương kính báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Như trên;
* Phó Thủ tướng Bùi Thanh Sơn (để b/c);
* Bộ trưởng (để b/c);
* Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Long;
* Các Bộ: TP, KHĐT, TC;
* Cục ĐL; Vụ PC; Vụ KHTC;
* Lưu: VT, ĐTĐL.
 | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Trương Thanh Hoài** |